

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 09/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH HÀ GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Ông Cung Trần Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Sùng Thị Sinh

Ông Ngô Chí Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Mua Mí Chứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối bị cáo:

Lù Văn D; (tên gọi khác: Không có); Sinh năm 1997; tại xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: thôn B, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lù Văn Lè (đã chết) và bà Lục Thị Vá, sinh năm 1974; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt.

Bị cáo bị bắt ngày 27/7/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lù Minh C, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn B, xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang. Có mặt

Những người làm chứng: Lù Văn H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27/7/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lù Văn D sử dụng điện thoại của mình (loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO RENO3 PRO 5G, vỏ mặt sau màu xanh đen) có gắn sim số 0335066188 gọi cho

Phan Văn T (sinh năm: 1982, nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện M) theo số điện thoại 0395631395 mục đích là để hỏi T có ma túy Heroine không thì mua về sử dụng, khi T nghe máy, D hỏi T có ở nhà không thì T trả lời là không ở nhà nên D tắt máy không trao đổi gì thêm. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, D tiếp tục gọi điện cho T nhưng T không nghe máy, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, thấy T gọi lại, D đi ra sân phía trước nhà mình nghe điện thoại, lúc này D hỏi T “*anh có thuốc không?*” (ý hỏi T có ma túy không), T trả lời là “*có*”. D nói tiếp “*để cho em 1.000.000 đồng*” thì T đồng ý và hẹn D đến đoạn đường dốc (thuộc Quốc lộ 4C đi qua địa phận thôn Đ, xã N, huyện M) giao, nhận ma túy. Sau đó D một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23P1 - 053.82 đi một mình đến điểm hẹn. D chờ khoảng 10 phút nhưng không thấy T đến nên D gọi điện thoại cho T thì T bảo D chờ thêm một lúc, được khoảng 05 phút sau, T một mình đi xe máy đến vị trí của D đang chờ. Lúc này D lấy 1.000.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ mệnh giá 50.000 đồng) từ trong túi quần ra đưa cho T, T cầm tiền đồng thời lấy từ trong túi quần phía trước bên trái của chiếc quần lưng T đang mặc ra 01 gói Heroine (được gói bằng một mảnh túi ni lông màu xanh, có kích thước tương đương đầu ngón tay út người lớn) đưa cho D. Do sợ có người qua lại nhìn thấy, hơn nữa đã từng mua ma túy của T một lần nên D không mở ra xem mà cất gói ma túy vào túi phía trước bên trái của chiếc quần lưng mà mình đang mặc rồi điều khiển xe máy quay về nhà mình, về đến nhà được một lúc, thấy bà nội của mình là Lù Thị U (70 tuổi) đã đi ngủ, D nảy sinh ý định chia nhỏ số ma túy vừa mua được ra để thuận tiện cho việc sử dụng. Ngay sau khi nảy sinh ý định, D tìm ở chỗ để sách vở của em gái (là con của anh Lù Văn H - chú ruột của D) ở trong nhà được 01 tờ giấy màu trắng loại có dòng kẻ ô ly, 01 dây cao su màu hồng (loại dây buộc tóc của nữ), sau đó lấy thêm 01 chiếc dao lam cũ và 01 túi ni lông trong suốt (loại vỏ bao thuốc lào) rồi đi lên đồi phía sau nhà (cách nhà khoảng 20m) để chia ma túy. Khi đến gần bụi tre gai, D ngồi xuống đất, bật đèn Flash điện thoại lên soi rồi lấy gói ma túy ra dùng tay bóp nhiều lần làm cho chất ma túy bên trong vỡ vụn hết thành dạng bột. Sau đó D dùng dao lam cắt tờ giấy mang theo thành nhiều mảnh nhỏ, cắt giấy xong, D mở gói ma túy ra, dùng một mảnh giấy xúc từng phần ma túy vào từng mảnh giấy nhỏ vừa cắt ra rồi gói lại được 17 gói (tép), số ma túy còn thừa ra (tương đương với lượng ma túy của 01 tép mà D vừa gói) thì D để lại để sử dụng. D cho toàn bộ 17 gói (tép) ma túy vừa gói xong vào trong 01 túi ni lông trong suốt (loại vỏ bao thuốc lào) rồi dùng sợi dây cao su buộc lại và cất toàn bộ số ma túy này vào túi phía trước bên trái của chiếc quần lưng mà mình đang mặc mang theo trên người với mục đích khi nào có nhu cầu thì sử dụng, cất ma túy xong, D lấy số ma túy để lại trước đó sử dụng hết bằng hình thức hít. Sau đó D lấy mảnh túi ni lông màu xanh gói ma túy trước đó, cùng với 03 đến 04 mảnh giấy nhỏ cắt ra còn thừa không dùng đến và mảnh giấy bạc mà D vừa dùng để sử dụng ma túy để lấn vào nhau rồi vo tròn lại (kích thước to bằng đầu ngón trỏ) ném về phía bụi tre gai cách vị trí D gói ma túy khoảng 04 đến 05 mét, D tiếp tục ném chiếc dao lam về phía bụi tre (do trời tối nên D không xác định được những đồ vật trên rơi ở vị trí nào) rồi quay vào nhà. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày D đi bộ một mình đến khu vực cầu (thuộc Quốc lộ 4C, đi qua địa phận thôn B, xã N, huyện M,

cách nhà D khoảng 100m) để bắt sóng Wifi chơi điện tử trên điện thoại. Đến 22 giờ 50 phút cùng ngày, D bị Công an xã N, huyện M phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ 17 gói (tép) ma túy Heroine mà D mang theo trên người cùng các tang vật khác có liên quan.

Ngày 28/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân huyện M, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành cân tịnh xác định: Tổng khối lượng của tang vật nghi là chất ma túy Heroine đã phát hiện thu giữ khi bắt quả tang đối với Lù Văn D là 0,44g (*không phải bốn mươi bốn gam*), đồng thời gửi giám định đối với toàn bộ tang vật nêu trên (*được ký hiệu từ A1 đến A17*).

Tại bản kết luận giám định số: 337/KL-PC09, ngày 31/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu lần lượt từ A1 đến A17 là ma túy, loại Heroine.

Ngày 29/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã phối hợp với Trung tâm Y tế huyện M tiến hành Test ma túy đối với Lù Văn D, kết quả tại thời điểm Test Lù Văn D dương tính với ma túy Heroine.

*** Vật chứng đã thu giữ:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

01) 01 phong bì màu trắng (*bên trong đựng chất bột ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định*) đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1 đến A17*”, mặt sau phong bì có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

02) 01 chiếc phong bì màu trắng đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, tang vật thu giữ của Lù Văn D*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M.

03) 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh đen có chữ OPPO (*loại máy RENO3 PRO 5G*), điện thoại đã qua sử dụng được niêm phong bên trong 01 chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì có ghi “*chiếc điện thoại di động phát hiện tạm giữ của Lù Văn D vào ngày 27/7/2021*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M.

04) 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, vỏ mặt phía sau màu xanh, đã qua sử dụng được niêm phong bên trong 01 chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi “*chiếc điện thoại di động của Phan Văn T*” mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M.

05) 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23P1 - 053.82, xe đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe.

06) 01 chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại màu trắng, có phần tay cầm bọc nhựa màu đen có chữ HONDA, đã qua sử dụng.

07) 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lù Mí C (*sinh năm 1982, địa chỉ: N - M - Hà Giang*); Đăng ký số: 003172, do Công an huyện M cấp ngày: 29/02/2016; Biển số đăng ký: 23P1 - 053.82.

08) Số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) được niêm phong trong 01 chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì có ghi chữ “Số tiền 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) phát hiện tạm giữ của Lù Văn D vào ngày 27/7/2021”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết, của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Công an xã N, huyện M, tỉnh Hà Giang.

Ngày 02/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Hà Giang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Lù Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tình tiết nêu trên. Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSMT, ngày 02/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang để xét xử bị cáo: Lù Văn D về tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, kiểm sát viên tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo:

Lù Văn Dương từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (*Ngày 27/7/2021*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Lù Văn D.

Lời nói sau cùng: Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Bị cáo là công dân đã có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội, biết được nhà nước ta coi ma túy là hàng quốc cấm và nghiêm cấm mọi hành vi Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Nhưng vì không giữ vững lập trường bản thân, bị cáo đã tự cai nghiện một thời gian sau đó bị cáo tiếp tục dấn thân vào con đường nghiện ngập. Cụ thể vào khoảng 22 giờ 50 phút bị cáo bị bắt quả tang tại thôn Bản Tổng, xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, lực lượng chức năng phát hiện thu giữ trên người bị cáo 01 túi nilon trong suốt được buộc bằng 01 dây cao su màu hồng, bên trong túi nilon có chứa 17 gói nhỏ màu trắng có dòng kẻ ô ly, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng, bị cáo khai nhận là ma túy loại heroine có tổng trọng lượng 0,44 gram. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

.....

c) Hêrôine, cocaine, Methamphetamine, amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý, kiểm soát của nhà nước đối với chất ma túy. Heroine là chất ma túy bị nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt. Ma túy không chỉ trực tiếp hủy hoại đến sức khỏe, nhân cách của người sử dụng, mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy hiện nay đang diễn ra hết sức phức tạp, cần xử bị cáo một mức án nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.” HĐXX xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, ăn học không đến nơi đến chốn. Ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa phạm tội lần nào, chưa có tiền án tiền sự, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, thì mới có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân biết sống, làm việc theo hiến pháp và pháp luật. Đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23P1 - 053.82 xác định tài sản là của anh Lù Minh C (*sinh năm: 1982, nơi cư trú: thôn B, xã N, huyện M, là chủ ruột của bị cáo Lù Văn D*), anh C cho em trai mình là Lù Văn H (*sinh năm: 1985, cư trú cùng thôn*) mượn để đi lại từ năm 2017. Do bị cáo sinh sống cùng anh Lù Văn H nên hàng ngày bị cáo vẫn thường sử dụng chiếc xe này để đi lại phục vụ sinh hoạt của gia đình, việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy nêu trên vào việc thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 27/7/2021 là do bị cáo tự ý lấy đi, anh C và anh H hoàn toàn không biết.

- Đối với số tiền 150.000 đồng phát hiện tạm giữ của bị cáo vào ngày 27/7/2021; xác định đây là tài sản cá nhân của bị cáo, bị cáo không dùng số tiền này vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên không phải là vật chứng của vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, vỏ mặt phía sau màu xanh, đã qua sử dụng; xác định đây là tài sản cá nhân của Phan Văn T. Căn cứ tài liệu thu thập được có trong hồ sơ không đủ cơ sở để xác định Phan Văn T sử dụng điện thoại tham gia vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó chiếc điện thoại nêu trên không phải là vật chứng của vụ án.

Tại giai đoạn điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 25/QĐ-CSĐT ngày 22/10/2021 trả lại toàn bộ số tài sản, đồ vật trên cho chủ sở hữu gồm: anh Lù Minh C, Phan Văn T và bị cáo Lù Văn D, nên HĐXX không đề cập xem xét.

- Đối với mảnh túi ni lông màu xanh cũ, các mảnh giấy nhỏ bị cáo cắt ra để gói ma túy còn thừa không dùng đến, chiếc dao lam dùng để cắt giấy và mảnh giấy bạc bị cáo dùng để sử dụng ma túy vào ngày 27/7/2021, đến ngày 29/7/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân huyện M và đại diện chính quyền xã N tiến hành truy tìm toàn bộ khu vực đồi đất phía sau nhà Lù Văn D nhưng không có kết quả nên HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh đen có chữ OPPO (*loại máy RENO3 PRO 5G*). Tại phiên hôm nay, bị cáo khai nhận các lần mua ma túy bị cáo đều sử dụng điện thoại nêu trên để liên lạc. HĐXX xét thấy đây là công cụ phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 phong bì màu trắng (*bên trong đựng chất bột ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định*) đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1 đến A17*”, mặt sau phong bì có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong. Xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc phong bì màu trắng đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, tang vật thu giữ của Lù Văn D*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M. Xét thấy các vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST đối với bị cáo Lù Văn D.

[11] Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận Phan Văn T là người đã bán ma túy cho mình. Tuy nhiên, quá trình điều tra, giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện M không thu thập được chứng cứ pháp lý gì chứng minh về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Phan Văn T. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Phan Văn T Cơ quan CSĐT Công an huyện M tiếp tục điều tra làm rõ và sẽ xử lý bằng một vụ án khác. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T cơ quan Công an huyện M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00574/QĐ-XPHC ngày 22/10/2021 bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Công an huyện M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 00573/QĐ-XPHC, ngày 22/10/2021 bằng hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận ngoài mua ma túy của Phan Văn T bị cáo còn mua ma túy của những người nghiện ở xã C, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Do không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của những người bán ma túy cho bị cáo nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tội danh:* Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. *Hình phạt:*

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo:

Lù Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (27/7/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. *Vật chứng:* Căn cứ Điều 106 BLTTHS, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, vỏ mặt sau màu xanh đen có chữ OPPO (*loại máy RENO3 PRO 5G*) điện thoại đã qua sử dụng được niêm phong bên trong một chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì có ghi “*chiếc điện thoại di động phát hiện tạm giữ của Lù Văn D vào ngày 27/7/2021*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M. Vì vật chứng là công cụ phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì màu trắng (*bên trong đựng chất bột ma túy Heroine là mẫu vật còn lại sau giám định*) đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1 đến A17*”, mặt sau phong bì có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong. Vì vật chứng là vật nhà nước cấm lưu hành.

- 01 chiếc phong bì màu trắng đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, tang vật thu giữ của Lù Văn D*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện M. Vì vật chứng không còn giá trị sử dụng.

(*Tình trạng, đặc điểm chi tiết của các vật chứng, như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021 giữa Cơ quan Công an huyện M, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Hà Giang.*)

4. *Án phí:* Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí HSST đối với bị cáo Lù Văn D

5. *Quyền kháng cáo:* Áp dụng các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09-12-2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Củng Trần Lương

